

Số: 192/BC-HĐND

Gia Lai, ngày 02 tháng 12 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động năm 2020, chương trình công tác năm 2021 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh khóa XI (Trình HĐND tỉnh khoá XI, Kỳ họp thứ Mười sáu)

Thực hiện Chương trình công tác năm 2020 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh khóa XI, Kỳ họp thứ Mười sáu, kết quả hoạt động năm 2020 và chương trình công tác năm 2021 của Ban như sau:

A. Tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2020

Năm 2020, năm Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XIII của Đảng, năm cuối thực hiện kế hoạch 5 năm 2016-2020, cũng là năm tình hình dịch bệnh ở người và gia súc nghiêm trọng, thiên tai phức tạp đã ảnh hưởng đến việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ kinh tế, xã hội của địa phương nói chung và hoạt động của Ban nói riêng. Tuy nhiên, các thành viên trong Ban vẫn luôn phát huy tinh thần trách nhiệm cá nhân, tham gia đầy đủ và tích cực các hoạt động của Ban; nhiệm vụ trong năm 2020 đảm bảo đúng kế hoạch, thực hiện nghiêm túc nghị quyết của HĐND tỉnh, sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh theo đúng thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ, đạt kết quả đã đề ra.

I. Kết quả hoạt động năm 2020

1. Việc tham gia chuẩn bị tổ chức Kỳ họp

Thực hiện sự phân công của Thường trực, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh tích cực tham gia cùng với Thường trực HĐND tỉnh chuẩn bị nội dung, chương trình 04 kỳ họp, chủ động tham mưu chuẩn bị các nội dung thuộc lĩnh vực văn hóa, xã hội trình tại Kỳ họp thứ Mười ba, Mười sáu - HĐND tỉnh khóa XI đảm bảo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật.

2. Công tác thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh và theo thẩm quyền được quy định, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh đã tổ chức thẩm tra báo cáo của UBND tỉnh về "Tình hình thực hiện công tác 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, công tác 6 tháng cuối năm 2020"; "Tình hình thực hiện công tác năm 2020 và nhiệm vụ, công tác năm 2021" thuộc lĩnh vực văn hóa, xã hội; thẩm tra báo cáo của UBND tỉnh về kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến các Kỳ họp HĐND tỉnh khóa XI chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm và các Dự thảo nghị quyết: "Quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; quy định vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Gia Lai"; "quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; học phí đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp của các trường công lập thuộc tỉnh Gia Lai năm học 2020-2021"; "sửa đổi Nghị quyết số 206/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh về việc đặt tên đường thuộc thành phố Pleiku"; phê duyệt mức hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Gia Lai; quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực

hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

3. Hoạt động giám sát, khảo sát:

Năm 2020, Ban đã tổ chức 02 đợt giám sát theo đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền; lãnh đạo Ban khảo sát việc cung ứng khẩu trang phòng, chống dịch Covid-19 tại một số cơ sở trên địa bàn thành phố Pleiku; nội dung giám sát, khảo sát tập trung vào những vấn đề quan trọng, bức xúc trong đời sống kinh tế - xã hội, được nhiều đại biểu HĐND tỉnh, cử tri và dư luận xã hội quan tâm.

3.1. Giám sát “Tình hình tuyển dụng bác sĩ trên địa bàn tỉnh và phân công bác sĩ về tuyến xã” (Báo cáo số 173/BC-HĐND ngày 25/6/2020 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh)

Kết quả giám sát: Toàn tỉnh hiện có 06 bệnh viện, 02 Chi cục, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, Trung tâm Kiểm nghiệm, Trung tâm Giám định Y khoa, Trung tâm Pháp y, Trường Trung cấp y tế (*tuyến tỉnh*) và 17 Phòng Y tế, 17 Trung tâm Y tế (*tuyến huyện*), 220 trạm y tế (*tuyến xã*). Toàn tỉnh có 1.170 bác sĩ, trong đó có 906 bác sĩ do Sở Y tế quản lý (*tuyến tỉnh 330 bác sĩ; tuyến huyện 404 bác sĩ; tuyến xã 172 bác sĩ*) và 277 bác sĩ công tác ở các bệnh viện tư nhân, cơ sở y tế khác đóng chân trên địa bàn tỉnh. Toàn tỉnh có 4.035 giường bệnh, trong đó Sở Y tế quản lý là 2.955 giường bệnh và 1.080 giường bệnh thuộc các bệnh viện tư nhân, cơ sở y tế khác đóng chân trên địa bàn tỉnh.

Trong những năm qua, hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị ngành y tế không ngừng được tăng cường, nguồn nhân lực bác sĩ ngành y tế được nâng lên về số lượng và chất lượng, góp phần thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ngày càng cao cho nhân dân trên địa bàn tỉnh. Việc tuyển dụng bác sĩ bước đầu gắn thẩm quyền sử dụng và được đổi mới theo hình thức phỏng vấn vào vị trí việc làm cần tuyển. Việc tuyển dụng đã kết hợp giữa chỉ tiêu biên chế; yêu cầu vị trí việc làm và nguyện vọng của người dự tuyển, chú trọng đến năng lực, phẩm chất đạo đức viêc chức về công tác tại tuyến cơ sở. Chỉ tiêu đưa bác sĩ về công tác tại trạm y tế xã, số bác sĩ trên vạn dân đạt và vượt so với nghị quyết HĐND tỉnh đề ra¹.

Tuy nhiên, công tác phát triển nguồn nhân lực vẫn còn nhiều bất cập, còn thiếu bác sĩ, nhất là các bác sĩ đa khoa, bác sĩ có chuyên môn sâu trên một số lĩnh vực; cơ cấu nhân lực theo từng vùng, từng lĩnh vực chưa phù hợp. Do cơ chế, chính sách đào tạo và chính sách thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao, tay nghề giỏi chưa phù hợp với từng ngành, nghề nên việc phân bổ nguồn lực ở các đơn vị có tính đặc thù khác nhau có sự chênh lệch khá rõ. Số bác sĩ có trình độ sau đại học tập trung nhiều ở tuyến tỉnh. Tỷ lệ bác sĩ được tuyển dụng hàng năm đạt thấp so với nhu cầu tuyển dụng, có địa phương nhiều năm liền không có người đăng ký dự tuyển. Bên cạnh đó, trên địa bàn tỉnh mô hình y tế tư nhân đang phát triển, nhiều bệnh viện, phòng khám đa khoa tư nhân có nhu cầu tuyển dụng bác sĩ với các chính sách ưu đãi về tiền lương, chế độ đãi ngộ luôn cao hơn các đơn vị y tế

¹ Nghị quyết số 148/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của HĐND tỉnh về tình hình thực hiện các chỉ tiêu đạt được giai đoạn 2011-2015, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh 5 năm 2016-2020 của tỉnh Gia Lai.

công lập, nên đã thu hút một số bác sĩ đang làm việc tại các cơ sở y tế công lập chuyển công tác đến làm việc.

Nguyên nhân hạn chế: Gia Lai là tỉnh miền núi, người DTTS chiếm 44,75%, điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn, bác sĩ đào tạo thời gian dài, chi phí đào tạo nhiều, tuy nhiên khi ra trường về công tác lương quá thấp không đảm bảo sinh hoạt tối thiểu của cá nhân, do đó bác sĩ sau khi tốt nghiệp ra trường phần lớn tìm việc tại vùng thuận lợi, các thành phố lớn. TTYT tuy nhiên là đơn vị đảm bảo chi thường xuyên (*trừ y tế xã, y tế dự phòng, dân số vẫn được bao cấp*) từ nguồn thu viện phí và quỹ bảo hiểm y tế, nguồn thu hàng năm chỉ đảm bảo cho chi lương, các khoản đóng góp cho người lao động và các khoản chi thường xuyên thiết yếu của đơn vị, không có kinh phí tiết kiệm, do đó ngoài lương viên chức không có khoản thu nhập nào khác, đời sống đại bộ phận viên chức y tế tuy nhiên gặp khó khăn. Hệ thống giao thông ngày càng phát triển, thuận tiện cho việc đi lại, bên cạnh đó việc khám chữa, bệnh bảo hiểm y tế thông tuyến huyện do đó người dân đến khám, chữa bệnh tại cơ sở y tế khác thuận tiện hơn TTYT huyện, ít người khám chữa bệnh tại tuyến xã. Nguồn thu hàng năm của các TTYT chủ yếu từ quỹ bảo hiểm y tế, do không có bác sĩ gây mê hồi sức nên nhiều đơn vị không thực hiện được các phẫu thuật, đã ảnh hưởng đến nguồn thu. Bác sĩ một số TTYT tuy nhiên sau khi được đào tạo các chuyên khoa không có điều kiện để nâng cao năng lực chuyên môn.

3.2. Giám sát việc giải quyết các kiến nghị của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh qua các đợt giám sát, khảo sát trong năm 2018, 2019 (Báo cáo số 186/BC-HĐND ngày 09/11/2020 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh)

Trong hai năm 2018 và 2019, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh tổ chức 10 đợt giám sát, khảo sát (*trong đó: 08 đợt giám sát, 02 đợt khảo sát*), qua giám sát, khảo sát Ban đã có 70 kiến nghị đối với UBND tỉnh và các sở, ngành có liên quan (*có 32 kiến nghị đối với UBND tỉnh và 38 kiến nghị đối với các sở, ngành*) trên các lĩnh vực: Giáo dục và đào tạo; chính sách đối với người có công; y tế; bảo hiểm xã hội; thông tin và truyền thông; việc thực hiện Luật Thanh niên.

Đến thời điểm Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh ban hành Quyết định số 180/QĐ-HĐND, ngày 27/7/2020 về giám sát “*Kết quả giải quyết các kiến nghị của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh qua các đợt giám sát, khảo sát trong năm 2018, 2019*”, UBND tỉnh và các sở, ngành cơ bản đã giải quyết 61/70 kiến nghị (*chiếm 87,1%*), còn lại 09/70 kiến nghị (*chiếm 12,9%*) được UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 128/BC-UBND ngày 28/8/2020 và các báo cáo của các sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường; Giáo dục và Đào tạo; Bảo hiểm xã hội tỉnh; Công an tỉnh về việc triển khai thực hiện, giải quyết các kiến nghị của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh qua các đợt giám sát, khảo sát trong năm 2018, 2019

Qua giám sát, Ban nhận thấy: UBND tỉnh, các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố đã nghiêm túc tiếp thu và kịp thời chỉ đạo giải quyết đa số kiến nghị của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh theo đúng trình tự thẩm quyền và chức trách nhiệm vụ được phân công. Trong quá trình giải quyết đã có sự thống nhất, phối hợp giữa các cấp, các ngành và địa phương, cơ bản đảm bảo theo đúng pháp luật và tình hình thực tế của địa phương, đáp ứng yêu cầu kiến nghị của Ban.

Tuy nhiên, một số kiến nghị triển khai thực hiện còn chậm, chưa được kiểm tra thường xuyên hoặc thực hiện chưa triệt để như: Hệ thống xử lý nước thải tại Trung tâm Y tế huyện Chư Puh chưa được bàn giao cho Trung tâm y tế huyện để hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; một số địa phương chưa có giải pháp thoát nghèo bền vững đối với 268 hộ người có công thuộc diện cận nghèo như: Chư Prông, Mang Yang, Kbang, Chư Păh,...; Bảo hiểm xã hội tỉnh chưa ban hành văn bản kiến nghị đối với Bảo hiểm xã hội Việt Nam sửa đổi Quyết định 1456/QĐ-BHXH ngày 01/12/2015 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam trong việc giám định thanh quyết toán khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế tạo điều kiện thuận lợi trong việc thanh toán khám chữa bệnh bảo hiểm y tế cho các cơ sở khám chữa bệnh; việc triển khai thực hiện Nghị quyết 37/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh “*Về việc quy định khoảng cách và địa bàn để xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; tỷ lệ khoản kinh phí phục vụ nấu ăn cho học sinh ở các trường học trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ về việc Quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn*” vẫn còn gặp khó khăn trong việc hợp đồng nhân viên cấp dưỡng tại các trường nội trú, bán trú, tuy nhiên Sở Giáo dục và Đào tạo chưa tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét sửa đổi những khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện nghị quyết nêu trên.

Nguyên nhân hạn chế: Có kiến nghị cần phải có thời gian thực hiện lâu dài, thường xuyên và nguồn kinh phí lớn; có kiến nghị đang vướng về cơ chế, chính sách hoặc đang chờ chỉ đạo chung từ Trung ương; tình hình dịch bệnh, thiên tai, lũ lụt ảnh hưởng xấu đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; có UBND huyện thiếu kiên quyết trong việc xử lý, giải quyết kiến nghị của Ban²

4. Đánh giá chung

Năm 2020 Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh luôn bám sát chức năng, nhiệm vụ, phát huy dân chủ và đoàn kết hoàn thành tốt nhiệm vụ theo đúng thẩm quyền, chức trách và kế hoạch đề ra. Để đạt được những kết quả trên là nhờ sự quan tâm, lãnh đạo sâu sát, thường xuyên của Thường trực Tỉnh ủy; sự điều hòa, phối hợp chặt chẽ của Thường trực HĐND tỉnh; sự quan tâm, ủng hộ của các vị đại biểu HĐND tỉnh; sự cố gắng nỗ lực, tinh thần trách nhiệm cao của các thành viên Ban Văn hóa - Xã hội. Trong điều kiện đa số thành viên của Ban là đại biểu kiêm nhiệm, nhiều thành viên Ban giữ các chức vụ chủ chốt ở các sở, ban, ngành, địa phương nhưng với tinh thần, trách nhiệm trước Nhân dân đã sắp xếp công việc tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban; trong quá trình giám sát, khảo sát, thẩm tra đã nghiên cứu đầy đủ các tài liệu, cung cấp nhiều thông tin xác đáng, có trách nhiệm cao, đóng góp tích cực trong các cuộc họp và các hoạt động của Ban. Bên cạnh đó, có sự phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả của Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh, các cơ quan báo đài của tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh và các địa phương, các cơ quan chức năng có liên quan; sự đóng góp tích cực của Văn phòng HĐND tỉnh và bộ phận tham mưu, giúp việc trực tiếp của Ban. Đồng thời, việc chọn các nội dung giám sát, khảo sát là những vấn đề được dư luận xã hội quan tâm phù hợp với tâm tư, nguyện vọng của nhân dân trong tỉnh đã góp phần nâng

² Công trình xử lý nước thải y tế tại Trung tâm y tế huyện Chư Puh

cao hiệu quả, hiệu lực và tính thực tiễn giám sát, khảo sát của Ban.

Tuy nhiên, việc đôn đốc, theo dõi việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau các đợt giám sát của Ban đến UBND tỉnh, các sở ngành, địa phương chưa được thường xuyên, liên tục; các báo cáo của các cơ quan, đơn vị theo đề nghị của Ban thường gửi về chậm so với yêu cầu, chất lượng báo cáo chưa cao, một số đơn vị không gửi báo cáo giám sát, khảo sát theo đề cương, nên khó khăn cho công tác chuẩn bị của Đoàn giám sát, khảo sát trước khi thực hiện nhiệm vụ giám sát, khảo sát; đồng thời, khó khăn cho công tác tổng hợp, nhận định, đánh giá, kết luận các cuộc giám sát, khảo sát đảm bảo chính xác cao.

II. Một số kiến nghị, đề xuất với UBND tỉnh qua hoạt động giám sát, khảo sát trong năm 2020

1. Tình hình tuyển dụng bác sĩ trên địa bàn tỉnh và phân công bác sĩ về tuyến xã

- Nghiên cứu, ban hành chính sách hỗ trợ, thu hút bác sĩ về công tác trên địa bàn huyện biên giới, vùng nhiều người DTTS sinh sống.

- Sớm xây dựng và ban hành kế hoạch phát triển nguồn nhân lực y tế và kế hoạch đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế của các địa phương và của tỉnh (giai đoạn 2021-2025) để đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao của nhân dân.

2. Việc giải quyết các kiến nghị của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh qua các đợt giám sát, khảo sát trong năm 2018, 2019

- Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện đầy đủ các kiến nghị của Ban, thường xuyên kiểm tra kết quả thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về thực hiện các kiến nghị của Ban qua các đợt giám sát, khảo sát.

- Tiếp tục chỉ đạo công tác giảm nghèo cho người có công một cách bền vững.

- UBND tỉnh sớm trình HĐND tỉnh sửa đổi một số nội dung tại Nghị quyết 37/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh “Về việc quy định khoảng cách và địa bàn để xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ nấu ăn cho học sinh ở các trường học trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ về việc Quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn” như kiến nghị của Ban Văn hóa - Xã hội và Ban Dân tộc HĐND tỉnh trong việc đảm bảo nhân viên cấp dưỡng cho các trường phổ thông dân tộc bán trú, nội trú trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các sở, ngành có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kiên quyết xử lý đối với những trường hợp vi phạm trong việc xử lý chất thải y tế trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo UBND huyện Chư Puh nhanh chóng hoàn thiện và bàn giao hệ thống xử lý nước thải y tế cho Trung tâm Y tế huyện để hoạt động theo đúng quy định của pháp luật, tránh gây lãng phí, đảm bảo vệ sinh môi trường, khắc phục dư luận xã hội trong vấn đề xử lý nước thải y tế tại trung tâm y tế huyện.

B. Nhiệm vụ công tác năm 2021

I. Việc tham gia chuẩn bị tổ chức Kỳ họp HĐND tỉnh

- Tổng kết nhiệm kỳ 2016-2021 của HĐND tỉnh.

- Tổ chức thẩm tra các báo cáo, dự thảo nghị quyết, đề án trình tại các kỳ họp trong năm 2021 khi được Thường trực HĐND tỉnh phân công.

- Tham gia chuẩn bị tốt các kỳ họp, phiên họp trong năm 2021.

II. Hoạt động giám sát, khảo sát

Căn cứ chương trình hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực HĐND tỉnh, Ban sẽ xây dựng chương trình giám sát, khảo sát của Ban:

1. Việc thực hiện nghị quyết của HĐND tỉnh về hỗ trợ kinh phí mua bảo hiểm y tế cho một số đối tượng được ngân sách Nhà nước hỗ trợ mức đóng (*giai đoạn 2018-2020*).

2. Việc thực hiện nghị quyết của HĐND tỉnh (*giai đoạn 2016-2020*) lĩnh vực văn hóa, xã hội,

III. Hoạt động khác:

1. Phối hợp với Thường trực HĐND tỉnh chuẩn bị tốt Hội nghị tổng kết nhiệm kỳ 2016-2021 của HĐND tỉnh và chuẩn bị phục vụ công tác bầu cử Quốc hội khóa XV, HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

2. Các thành viên trong Ban tiếp xúc cử tri đúng luật định; tuyên truyền, giải thích và đề xuất, giải quyết các vấn đề cử tri kiến nghị.

3. Lãnh đạo Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh tham gia tiếp công dân định kỳ hàng tháng theo sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh.

4. Tổng kết tình hình hoạt động nhiệm kỳ 2016-2021 của Ban và xây dựng chương trình công tác nhiệm kỳ 2021-2026.

5. Thực hiện nhiệm vụ khác được Thường trực HĐND tỉnh phân công.

Trên đây là kết quả hoạt động năm 2020 và chương trình công tác năm 2021 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh trình HĐND tỉnh khóa XI, Kỳ họp thứ Mười sáu./. *Mes*

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Lưu: VT-VHXH (Vinh).

TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI

KT. TRƯỞNG BAN

PHÓ TRƯỞNG BAN



Võ Thị Bảo Ngân